

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN (PNJ)**

Ghi chú: Bảng so sánh này chỉ mang tính chất tham khảo và hỗ trợ cổ đông trong việc xem xét các vấn đề mà Công ty đánh giá là thay đổi quan trọng giữa Điều lệ mới và Điều lệ cũ. Cổ đông được đề nghị xem Dự thảo Điều lệ (đính kèm) để thông qua Điều lệ mới sẽ thay thế Điều lệ cũ.

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI												
1.	<p>ĐIỀU 6. MỤC TIÊU, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</p> <p>2. Phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh:</p> <table border="1" data-bbox="190 818 1131 1399"> <thead> <tr> <th>Mã ngành, nghề kinh doanh</th> <th>Tên ngành, nghề kinh doanh</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>4662</td> <td>Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ; bán buôn bạc thành phẩm; Mua bán vàng miếng, bán buôn kim loại quý, đá quý đã xâu thành chuỗi, hoặc đã gắn hoặc nạm dát.</td> </tr> <tr> <td>4773 (chính)</td> <td>Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết:</td> </tr> </tbody> </table>	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ; bán buôn bạc thành phẩm; Mua bán vàng miếng, bán buôn kim loại quý, đá quý đã xâu thành chuỗi, hoặc đã gắn hoặc nạm dát.	4773 (chính)	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết:	<p>ĐIỀU 6. MỤC TIÊU, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</p> <p>2. Phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh:</p> <table border="1" data-bbox="1176 818 2116 1399"> <thead> <tr> <th>Mã ngành, nghề kinh doanh</th> <th>Tên ngành, nghề kinh doanh</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>4662</td> <td>Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ; bán buôn bạc, kim loại quý, đá quý, đá bán quý. Mua bán vàng miếng.</td> </tr> <tr> <td>4773 (chính)</td> <td>Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán lẻ bạc, kim loại quý, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức.</td> </tr> </tbody> </table>	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ; bán buôn bạc, kim loại quý, đá quý, đá bán quý. Mua bán vàng miếng.	4773 (chính)	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán lẻ bạc, kim loại quý, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức.
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh													
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ; bán buôn bạc thành phẩm; Mua bán vàng miếng, bán buôn kim loại quý, đá quý đã xâu thành chuỗi, hoặc đã gắn hoặc nạm dát.													
4773 (chính)	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết:													
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh													
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ; bán buôn bạc, kim loại quý, đá quý, đá bán quý. Mua bán vàng miếng.													
4773 (chính)	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán lẻ bạc, kim loại quý, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức.													

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
	<ul style="list-style-type: none"> - Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ; Mua bán bạc thành phẩm; Bán lẻ kim loại quý, đá quý đã xâu thành chuỗi, hoặc đã gắn hoặc nạm dát. - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ. Bán lẻ đồng hồ, kính mắt. - Xuất khẩu, nhập khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ. Mua bán vàng miếng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ. Bán lẻ đồng hồ, kính mắt. Bán lẻ bạc, kim loại quý nguyên liệu. - Xuất khẩu, nhập khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ. Mua bán vàng miếng.
2.	<p>ĐIỀU 14. VỐN ĐIỀU LỆ</p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là tổng mệnh giá cổ phần các loại đã bán. Vốn điều lệ của Công ty được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>ĐIỀU 14. VỐN ĐIỀU LỆ</p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 3.347.291.800.000 đồng (Ba ngàn ba trăm bốn mươi bảy tỷ hai trăm chín mươi một triệu tám trăm ngàn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 334.729.180 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông có quyền ủy quyền, phân quyền hoặc giao quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần hoặc cổ phiếu trong Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất các đợt phát hành cổ phiếu phù hợp với kết quả phát hành.</p>
3.	<p>ĐIỀU 32. TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>Không quy định.</p>	<p>ĐIỀU 32. TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>8. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể được tổ chức dưới hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp trực tuyến theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
		<p>Trong trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp trực tuyến, Hội đồng quản trị sẽ ban hành Quy chế tổ chức họp và biểu quyết tương ứng.</p>
4.	<p>ĐIỀU 40. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>1.8. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>Không quy định.</p> <p>12. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các Ủy ban, Tiểu ban hoặc Ban của Hội đồng quản trị, hoặc Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>ĐIỀU 40. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>1.8. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>e) Các tiêu chuẩn và điều kiện mà thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng theo Điều lệ này, Quy chế quản trị công ty, Quy chế Hội đồng quản trị và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</p> <p>12. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đào tạo, hội thảo, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các Ủy ban, Tiểu ban hoặc Ban của Hội đồng quản trị, hoặc Đại hội đồng cổ đông.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
5.	<p>ĐIỀU 42. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Không quy định.</p>	<p>ĐIỀU 42. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>2. Ngoài các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ này, các thành viên độc lập Hội đồng quản trị sẽ thực hiện thêm một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị công ty, Quy chế Hội đồng quản trị và Quy chế quản lý nội bộ.</p> <p>3. Hội đồng quản trị bầu một (1) trong số các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm Trưởng thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</p> <p>Trưởng thành viên độc lập Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Điều phối hoạt động của các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Các quyền và nghĩa vụ khác theo nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị công ty, Quy chế Hội đồng quản trị và Quy chế quản lý nội bộ.</p>
6.	<p>ĐIỀU 43. CÁC ỦY BAN, TIỂU BAN VÀ BAN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>[...]</p> <p>Không quy định.</p>	<p>ĐIỀU 43. CÁC ỦY BAN, TIỂU BAN VÀ BAN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>[...]</p> <p>7. Ngoài các Ủy ban, Tiểu ban và Ban, Hội đồng quản trị có quyền lập các văn phòng, cơ quan hoặc bộ phận khác giúp việc cho Hội đồng quản trị, các Ủy ban, Tiểu ban và Ban, và Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
		<p>Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, nghĩa vụ và quyền hạn, số lượng và tiêu chuẩn các thành viên của văn phòng, cơ quan hoặc bộ phận giúp việc khác, quy trình hoạt động, ngân sách hoạt động và các vấn đề liên quan khác do Hội đồng quản trị quyết định và được quy định cụ thể tại Quy chế quản trị công ty, Quy chế Hội đồng quản trị, nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</p> <p>8. Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc ủy quyền, phân quyền hoặc giao quyền cho Hội đồng quản trị quyết định ngân sách hoạt động hàng năm của Ủy ban, Tiểu ban, Ban, các văn phòng, cơ quan hoặc bộ phận việc khác.</p>
7.	<p>ĐIỀU 44. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>15. Ngoài các cuộc họp được quy định tại Điều này, Hội đồng quản trị có quyền tổ chức các cuộc gặp gỡ, trao đổi về chuyên môn hoặc một số vấn đề của Công ty mà không thuộc trường hợp phải triệu tập, tổ chức và lập biên bản họp theo quy định tại Điều lệ này. Các cuộc gặp gỡ hoặc trao đổi này không được xem là cuộc họp Hội đồng quản trị chính thức để ban hành nghị quyết hay biểu quyết thông qua bất kỳ vấn đề nào.</p>	<p>ĐIỀU 44. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>15. Ngoài các cuộc họp được quy định tại Điều này, Hội đồng quản trị có quyền tổ chức các cuộc gặp gỡ, trao đổi về chuyên môn hoặc một số vấn đề của Công ty mà không thuộc trường hợp phải triệu tập, tổ chức và lập biên bản họp theo quy định tại Điều lệ này. Các cuộc gặp gỡ hoặc trao đổi này không được xem là cuộc họp Hội đồng quản trị chính thức để ban hành nghị quyết hay biểu quyết thông qua bất kỳ vấn đề nào. Để làm rõ, cuộc họp tại khoản này bao gồm cuộc họp giữa các thành viên Hội đồng quản trị, cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị với các Ủy ban, Tiểu ban, Ban hoặc những Người điều hành doanh nghiệp, giữa Ủy ban, Tiểu ban hoặc Ban với những Người điều hành doanh nghiệp phù hợp với Quy chế quản trị công ty, Quy chế Hội đồng quản trị và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
8.	<p>ĐIỀU 52. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC</p> <p>Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>[...]</p> <p>Không quy định.</p>	<p>ĐIỀU 52. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC</p> <p>Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>[...]</p> <p>17. Quyết định một số vấn đề liên quan đến công ty con, tổ chức mà Công ty có cổ phần/phần vốn góp, và người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại tổ chức khác theo nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị công ty, Quy chế Hội đồng quản trị và Quy chế quản lý nội bộ.</p> <p>18. Giám sát hoạt động của người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại tổ chức khác theo nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.</p>
9.	<p>ĐIỀU 57. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CÔNG TY TẠI TỔ CHỨC KHÁC</p> <p>2. Người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại tổ chức khác có trách nhiệm:</p> <p>[...]</p> <p>Không quy định.</p>	<p>ĐIỀU 57. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CÔNG TY TẠI TỔ CHỨC KHÁC</p> <p>2. Người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại tổ chức khác có trách nhiệm:</p> <p>[...]</p> <p>- Quyết định hoặc biểu quyết tại các cuộc họp đại hội đồng cổ đông, hội đồng thành viên, hoặc hội đồng quản trị của tổ chức có liên quan theo quyết định, chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
	<p>5. Hội đồng quản trị sẽ quy định chi tiết các vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn, bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, thù lao và lợi ích khác, và đánh giá hoạt động người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại tổ chức khác.</p> <p>Không quy định.</p>	<p>- Xin ý kiến hoặc chấp thuận của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc người được Hội đồng quản trị của Công ty ủy quyền, phân quyền hoặc giao quyền trước khi quyết định hoặc biểu quyết một số vấn đề trọng yếu tại các cuộc họp đại hội đồng cổ đông, hội đồng thành viên, hoặc hội đồng quản trị của tổ chức có liên quan. Hội đồng quản trị của Công ty sẽ quy định chi tiết về việc xin ý kiến hoặc chấp thuận tại mục này.</p> <p>- Các nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo Quy chế quản trị công ty, Quy chế Hội đồng quản trị, Quy chế quản lý nội bộ, và nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Hội đồng quản trị sẽ quy định chi tiết các vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn, bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, thù lao, tiền lương và lợi ích khác, giám sát và đánh giá hoạt động người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại tổ chức khác.</p> <p>7. Tùy thuộc vào vị trí đảm nhiệm, năng lực, hiệu quả công việc và kết quả kinh doanh của Công ty hoặc công ty con, người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại tổ chức khác có thể được Công ty hoặc công ty con trả thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác hoặc không. Người đại diện theo ủy quyền của Công ty phải báo cáo Hội đồng quản trị của Công ty xem xét trước khi nhận bất kỳ khoản thù lao, tiền lương, thưởng hoặc lợi ích nào từ bất kỳ tổ chức nào mà Công ty đang là chủ sở hữu, cổ đông hoặc thành viên góp vốn.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
10.	Không quy định.	<p>CHƯƠNG VI. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÔNG TY VÀ CÁC CÔNG TY CON</p> <p>ĐIỀU 71. QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY ĐỐI VỚI CÔNG TY CON</p> <p>1. Công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình với tư cách là thành viên, chủ sở hữu hoặc cổ đông trong quan hệ với công ty con theo quy định của pháp luật và thỏa thuận giữa Công ty với các công ty con.</p> <p>2. Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa Công ty và công ty con đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với chủ thể pháp lý độc lập.</p> <p>3. Trường hợp Công ty can thiệp ngoài thẩm quyền của thành viên, chủ sở hữu hoặc cổ đông và buộc công ty con phải thực hiện hoạt động kinh doanh trái với thông lệ kinh doanh bình thường hoặc thực hiện hoạt động không sinh lợi mà không đền bù hợp lý trong năm tài chính có liên quan, gây thiệt hại cho công ty con thì Công ty phải chịu trách nhiệm về thiệt hại đó.</p> <p>4. Công ty và Người quản lý doanh nghiệp của Công ty chịu trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp về việc can thiệp buộc công ty con thực hiện hoạt động kinh doanh theo quy định tại khoản 3, Điều này.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
11.	Không quy định.	<p>ĐIỀU 72. GIAO DỊCH LIÊN KẾT GIỮA CÔNG TY VÀ CÁC CÔNG TY CON</p> <p>1. Hội đồng quản trị ban hành quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và các nội dung liên quan khác về việc ký kết, xác lập và thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các công ty con và công ty liên kết, và các giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty.</p> <p>2. Công ty có trách nhiệm kê khai, xác định giá giao dịch liên kết theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp được miễn.</p>
12.	<p>ĐIỀU 66. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</p> <p>3. Trường hợp Công ty là một công ty mẹ, ngoài báo cáo tài chính năm công ty mẹ còn phải lập báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ, báo cáo tổng hợp kết quả kinh doanh hàng năm của công ty mẹ và công ty con, báo cáo tổng hợp công tác quản lý, điều hành của công ty mẹ và công ty con. Người chịu trách nhiệm lập các báo cáo này chưa được lập và đệ trình các báo cáo đó nếu chưa nhận được đầy đủ báo cáo tài chính của các công ty con. Trường hợp người chịu trách nhiệm của công ty mẹ đã áp dụng các biện pháp cần thiết trong phạm vi thẩm quyền mà vẫn không nhận được báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết như quy định từ công ty con thì công ty mẹ vẫn lập và trình các báo cáo đó, có thể gồm hoặc không gồm các thông tin từ công ty con, nhưng phải có giải trình cần thiết để tránh hiểu nhầm hoặc sai lệch.</p>	<p>ĐIỀU 66. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</p> <p>3. Trường hợp Công ty là một công ty mẹ, ngoài báo cáo tài chính năm công ty mẹ còn phải lập báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ, báo cáo tổng hợp kết quả kinh doanh hàng năm của công ty mẹ và công ty con, báo cáo tổng hợp công tác quản lý, điều hành của công ty mẹ và công ty con.</p> <p>Khi có yêu cầu của người đại diện theo pháp luật của Công ty, người đại diện theo pháp luật của công ty con phải cung cấp báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết theo quy định để lập báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tổng hợp của công ty mẹ và công ty con. Người chịu trách nhiệm lập báo cáo của Công ty sử dụng báo cáo quy định tại khoản 3, Điều này để lập báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tổng hợp của công ty mẹ và công ty con nếu không có nghi ngờ về việc báo cáo do công ty con lập và đệ trình có thông tin sai lệch, không chính xác hoặc giả mạo.</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
	Không quy định.	<p>Người chịu trách nhiệm lập các báo cáo này chưa được lập và đệ trình các báo cáo đó nếu chưa nhận được đầy đủ báo cáo tài chính của các công ty con. Trường hợp người chịu trách nhiệm của công ty mẹ đã áp dụng các biện pháp cần thiết trong phạm vi thẩm quyền mà vẫn không nhận được báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết như quy định từ công ty con thì công ty mẹ vẫn lập và trình các báo cáo đó, có thể gồm hoặc không gồm các thông tin từ công ty con, nhưng phải có giải trình cần thiết để tránh hiểu nhầm hoặc sai lệch.</p> <p>7. Hội đồng quản trị ban hành các quy định cụ thể để bảo đảm các công ty phải hợp nhất báo cáo tài chính với Công ty theo quy định của pháp luật phải chấp nhận kiểm toán và tuân thủ chế độ kế toán theo chuẩn mực của Công ty.</p>